



THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN

CHỨNG KHOÁN HẢI PHÒNG

*(Giấy phép thành lập và hoạt động số 119/GP-UBCK ngày 23/11/2015
do Ủy ban chứng khoán cấp)*

Địa chỉ: 24 Cù Chính Lan, Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng
Điện thoại: 031.3842.335 Fax: 031. 3746. 266
Website: www.haseco.vn

Phụ trách công bố thông tin: Ông Phạm Công Ngữ
Chức danh: Giám đốc nhân sự
Số điện thoại: 031.3842.335 Fax: 031. 3746. 266

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN HẢI PHÒNG:

1. Quá trình hình thành, phát triển:

1.1. Giới thiệu chung về quá trình hình thành, phát triển:

- + Tên gọi: Công ty cổ phần Chứng khoán Hải Phòng.
- + Tên giao dịch quốc tế: Hai Phong Securities Joint stock company.
- + Tên công ty viết tắt: HASECO
- + Trụ sở chính tại: Số 24, Cù Chính Lan, Phường Minh Khai, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng, Việt Nam
- + Website: haseco.vn
- + Logo công ty:



- + Vốn điều lệ đăng ký: **291.810.960.000 đồng**
- + Vốn điều lệ thực góp: **291.810.960.000 đồng**
- + Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Dương Hiền- Chủ tịch Hội đồng Quản trị
- + Giấy phép thành lập và hoạt động: 119/GP-UBCK ngày 23/11/2015 do UBCKNN cấp
- + Ngành nghề kinh doanh chính: Môi giới, tự doanh và Tư vấn, đầu tư chứng khoán
- + Ngày trở thành công ty đại chúng: 23/11/2015

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
 - Mệnh giá: 10.000đ/CP
 - Mã chứng khoán: HAC
 - Tổng số chứng khoán ĐKGD: 29.181.096 chứng khoán
 - Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của TCĐKGD (nếu có): 0 CP
 - Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP chứng khoán Hải Phòng không quy định cụ thể giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người đầu tư
-

nước ngoài. Hiện tại, Giới hạn tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài của công ty theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán. Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 19/8/2015 của Bộ tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 20/7/2016 Công ty có 119 nhà đầu tư nước ngoài sở hữu 315.563 cổ phiếu của Công ty (chiếm tỷ lệ 1,08 cổ phiếu đăng ký giao dịch)

1.3. Lịch sử hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần chứng khoán Hải Phòng là công ty chứng khoán đầu tiên tại Hải Phòng được thành lập vào ngày 05/09/2003; chính thức đi vào hoạt động kể từ ngày 21/10/2003. Đây là một trong hai công ty chứng khoán đầu tiên niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Khi mới thành lập, công ty có số vốn điều lệ là 21.506.200.000 đồng với đội ngũ 32 cán bộ giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng; cung cấp đầy đủ các dịch vụ chứng khoán dựa trên nền tảng chuyên nghiệp, liêm chính và tính bảo mật cao.

Qua hơn 10 năm xây dựng và phát triển, Công ty cổ phần chứng khoán Hải Phòng đã phần nào khẳng định được vị thế của mình trên thị trường chứng khoán, quy mô hoạt động cũng không ngừng được mở rộng.

Ngày 06/01/2004, Công ty trở thành thành viên của Sở giao dịch CK HCM.

Năm 2006 đánh dấu những bước chuyển mình mạnh mẽ của Haseco khi công ty tăng vốn điều lệ lên 50 tỷ đồng từ 21,75 tỷ đồng và chính thức đưa cổ phiếu lên giao dịch trên Trung tâm giao dịch CK Hà Nội (nay là Sở giao dịch CK Hà Nội) với mã chứng khoán HPC

Ngày 05/12/2007, Công ty CP chứng khoán Hải Phòng vinh dự được nhận giải thưởng về xếp hạng tín nhiệm do CIC & D&B bình chọn.

Năm 2008, công ty tiến hành tăng vốn điều lệ lên 239 tỷ đồng - Ngày 19 tháng 10 năm 2010 tăng vốn điều lệ lên 401.306.200.000 đồng

Ngày 12/9/2015 tại ĐHĐCĐ bất thường năm 2015, Công ty đã thông qua Nghị quyết số 131/2015/NQ-HPC về việc tiến hành hợp nhất với Công ty CP chứng khoán Á Âu để nhằm tái cơ cấu lại công ty và xử lý số lỗ lũy kế còn tồn tại trước đó, tiến tới thành lập một công ty chứng khoán mới trên cơ sở số tài sản thực còn lại của 2 công ty và giữ nguyên thương hiệu, tên của Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng

Ngày 29/10/2015, Công ty được Ủy ban chứng khoán cho phép hợp nhất với Công ty CP Chứng khoán Á Âu theo Quyết định số 918/QĐ-UBCK

Ngày 17/11/2015, Công ty cổ phần chứng khoán Hải Phòng hủy niêm yết tại SGDCK Hà Nội để tiến hành hợp nhất với Công ty CP chứng khoán Á Âu.

Ngày 23/11/2015, Công ty đã hoàn tất việc hợp nhất với Công ty CP chứng khoán Á Âu và được Ủy ban chứng khoán cấp giấy phép thành lập và hoạt động số 119/GP-UBCK với số vốn điều lệ là 291.810.960.000 đồng

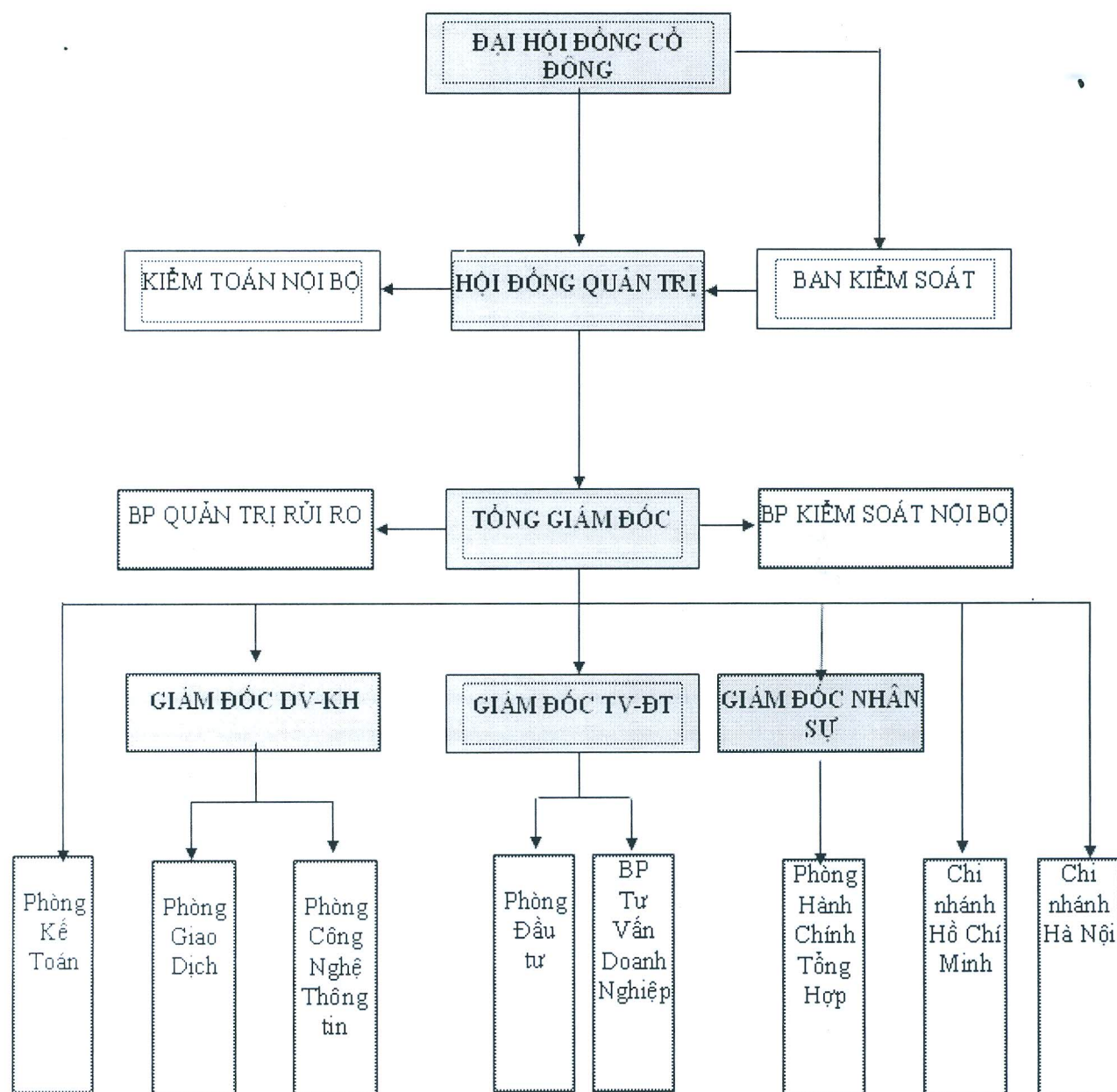
- Ngày 5/3/2016, HASECO đã tiến hành tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 để bầu ra HĐQT và BKS nhằm ổn định hoạt động của công ty

1.4. Quá trình tăng vốn điều lệ công ty kể từ sau khi hợp nhất đến nay:

Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng được UBCK cấp Giấy phép thành lập và hoạt động số 119/GP-UBCK với số vốn điều lệ là 291.810.960.000 đồng. Từ thời điểm đó đến nay, Vốn điều lệ của công ty không thay đổi, không phát sinh việc tăng hay giảm vốn điều lệ, giữ nguyên mức vốn 291.810.960.000 đồng như giấy phép ban đầu.

2. Cơ cấu tổ chức công ty

2.1. Sơ đồ cơ cấu tổ chức của công ty:



2.2. Chức năng nhiệm vụ chính của từng bộ phận, phòng ban:

a. Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCD”) bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất của Công ty Hợp nhất theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Hoạt động của Công ty. ĐHĐCD có quyền bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên HĐQT, BKS theo các quy định cụ thể trong Điều lệ Công ty Hợp nhất.

b. Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị quyết định hoạt động kinh doanh, có toàn quyền quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty Hợp nhất, ngoại trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT có quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Ban Tổng Giám đốc. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT được quy định cụ thể tại Điều lệ Công ty Hợp nhất.

c. Ban kiểm soát:

Ban Kiểm soát có quyền giám sát HĐQT, Tổng Giám đốc trong việc điều hành, quản lý Công ty Hợp nhất; chịu trách nhiệm trước pháp luật và ĐHĐCĐ về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình.

d. Kiểm toán nội bộ:

Kiểm toán nội bộ là cơ quan trực thuộc HĐQT có chức năng kiểm tra, đánh giá sự đầy đủ, hiệu quả và hiệu lực của hệ thống kiểm soát nội bộ; đánh giá việc tuân thủ các quy định, cam kết, quản lý rủi ro kinh doanh; thực hiện kiểm toán nội bộ Công ty và các Công ty con

e. Ban Tổng Giám đốc:

Ban Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, bao gồm 01 Tổng Giám đốc và 02 Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước HĐQT và trước pháp luật quyền và nghĩa vụ của mình.

f. Bộ phận Kiểm soát nội bộ:

Giám sát tuân thủ nhằm đảm bảo mục tiêu: tuân thủ quy định của Luật chứng khoán và các văn bản liên quan; hoạt động của Công ty an toàn hiệu quả; trung thực trong việc lập báo cáo tài chính của Công ty Hợp nhất.

g. Bộ phận quản trị rủi ro:

Nghiên cứu các chính sách, cơ chế, luật pháp và kế hoạch phát triển của Nhà nước để tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc xây dựng các mục tiêu, chiến lược kinh doanh phù hợp với thực tiễn hoạt động kinh doanh của Công ty nhằm hạn chế được các rủi ro liên quan.

h. Các Khối nghiệp vụ và kinh doanh:

Thực hiện các hoạt động kinh doanh, phát triển sản phẩm, chăm sóc và phát triển khách hàng, hỗ trợ kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ đã được phê duyệt.

i. Các Chi nhánh, Phòng giao dịch:

Thực hiện các hoạt động kinh doanh của Công ty tại các địa bàn theo chức năng, nhiệm vụ được phê duyệt, gồm:

+ **Tại Hải Phòng:**

BẢN TÓM TẮT THÔNG TIN
CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN HẢI PHÒNG

Địa chỉ : Số 24, Cù Chính Lan - Phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, Thành phố
Hải Phòng

Điện thoại : 031 3.842.335 - Fax: 031 3.746.266

+ Tại TP Hồ Chí Minh :

Địa chỉ : Số 328 Võ Văn Kiệt, Cô Giang, Q1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.3920.7800 - Fax : 08.3920.7825

+ Tại Hà Nội

Địa chỉ : Số 4 Tôn Thất Tùng, Trung Tự, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại : 04.3574.7020 - Fax : 04.3574.7019

3. Danh sách và cơ cấu cổ đông:

3.1. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 20/7/2016:

Cổ đông	Số lượng cổ đồng	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần sở hữu	Tỷ lệ
I/ Cổ đông trong nước:	9,035	28,860,827	288,608,270,000	98.90%
+ Tổ chức:	48	3,464,485	34,644,850,000	11.87%
+ Cá nhân:	8,987	25,396,342	253,963,420,000	87.03%
II/ Cổ đông nước ngoài:	119	315,563	3,155,630,000	1.08%
+ Tổ chức:	5	184,139	1,841,390,000	0.63%
+ Cá nhân:	114	131,424	1,314,240,000	0.45%
III/ Cổ phiếu quỹ	1	4,706	47,060,000	0.02%
Tổng cộng	9,155	29,181,096	291,810,960,000	100%

3.2. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% cổ phần của Công ty tại thời điểm 20/7/2016:

Cổ đông	Địa chỉ	Số CMND/ĐKKD	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1/ Vũ Dương Hiền	Số 111 Nguyễn Đức Cảnh, Lê Chân, Hải Phòng	030664890	3,587,773	12.29%

2/ Công ty Cổ phần Tập đoàn HAPACO	Tầng 5+6 Toà nhà Khánh Hội, Lô 2/3C Đường Lê Hồng Phong, P. Đông Khê, Q. Ngô Quyền, TP.Hải	055591	1,937,737	6.64%
------------------------------------	--	--------	-----------	-------

3.3. Danh sách cổ đông sáng lập

Công ty cổ phần Chứng khoán Hải Phòng được chuyển đổi từ việc hợp nhất giữa Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng với Công ty CP chứng khoán Á Âu. Công ty không có cổ đông sáng lập.

4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch

- 4.1. Công ty mẹ: Không có
- 4.2. Công ty con: Không có
- 4.3. Công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối: Không có
- 4.4. Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không có

5. Hoạt động kinh doanh của Công ty

5.1. Ngành nghề kinh doanh của Công ty:

- Môi giới chứng khoán;
- Tự doanh chứng khoán;
- Tư vấn tài chính doanh nghiệp;
- Lưu ký chứng khoán.

** Môi giới chứng khoán:*

Trong những năm trở lại đây, sự cạnh tranh giữa các công ty chứng khoán diễn ra rất gay gắt, nhiều công ty đã tiến hành giảm phí, thậm chí miễn phí giao dịch trong một thời gian dài để thu hút các nhà đầu tư. Haseco luôn thực hiện cạnh tranh trên cơ sở chất lượng sản phẩm và dịch vụ cung cấp cho các khách hàng. Hiện số tài khoản tại công ty là khoảng 20.566 tài khoản, trong đó cá nhân có 20.505 tài khoản, tổ chức có 61 tài khoản.

Chính sách công ty thực hiện trong thời gian qua là tập trung chăm sóc tốt khách hàng hiện tại và tìm kiếm khách hàng mới trên cơ sở chất lượng dịch vụ, tiện ích sản phẩm, công nghệ hiện

đại, phục vụ nhu cầu của khách hàng nhanh và chính xác. Haseco luôn nhận định rằng môi giới chứng khoán vẫn là nghiệp vụ chiếm tỷ trọng quan trọng trong tổng doanh thu toàn công ty do đó công ty đã bổ sung, hoàn thiện các qui trình, quy chế trong hoạt động giao dịch, cơ cấu nhân sự; đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, nâng cao chất lượng phục vụ; đưa vào triển khai và áp dụng các sản phẩm, dịch vụ mới, cung cấp cho khách hàng nhiều sự lựa chọn trong quá trình thực hiện giao dịch; đầu tư hệ thống công nghệ thông tin hiện đại phục vụ giao dịch tại Haseco

** Tự doanh chứng khoán:*

Hoạt động đầu tư hiện nay đang diễn ra khá thận trọng, đảm bảo nguyên tắc an toàn vốn và có hiệu quả. Công ty đã tổ chức và sắp xếp lại toàn bộ hoạt động đầu tư trên cơ sở quy chế hoạt động đầu tư chi tiết, khoa học. Duy trì các hoạt động hỗ trợ nhà đầu tư, theo dõi nhận cổ tức đầy đủ.

Hiện tại Haseco đã xây dựng hoàn thiện Quy trình đầu tư theo đó Hội đồng đầu tư sẽ quyết định hạn mức và các mã chứng khoán có khả năng bứt phá mạnh, thanh khoản cao và giao cho Trưởng phòng đầu tư tự quyết định thời điểm, khối lượng, giá cả đặt mua trong hạn mức quy định

Những nhân viên chịu trách nhiệm về công tác tự doanh sẽ áp dụng quy chế tính lương kinh doanh theo hiệu quả đầu tư để gắn kết trách nhiệm với thu nhập và khuyến khích đầu tư có lãi.

** Hoạt động tư vấn*

Hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp đã được công ty tiếp tục duy trì và phát triển sau khi hợp nhất trên cơ sở tiếp tục kế thừa và xử lý các hợp đồng tư vấn cũ còn đang dở, tìm kiếm thêm khách hàng mới và duy trì hoạt động quản lý sổ cổ đông cho các DN.

Hiện tại, hoạt động tư vấn của công ty đã đạt được một số thành công lớn khi đã đẩy mạnh công tác đấu giá bán cổ phần lần đầu ra công chúng cho rất nhiều các đơn vị cổ phần hóa và tạo được mối quan hệ tốt với một loạt các doanh nghiệp lớn ở Hải Phòng như Công ty CP Cảng Hải Phòng, Công ty CP Cấp nước Hải Phòng...

Mặc dù doanh thu hoạt động tư vấn không lớn nhưng cũng góp phần đáng kể vào việc quảng bá thương hiệu cho công ty và hỗ trợ tìm kiếm thêm khách hàng cho hoạt động Môi giới

** Hoạt động lưu ký*

Với tư cách là thành viên của Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam, Haseco đã giúp khách hàng lưu ký chứng khoán của các doanh nghiệp niêm yết, mở tài khoản giao dịch chứng khoán tại Haseco và thực hiện các dịch vụ liên quan, cụ thể là:

+ Chuyển nhượng và thanh toán chứng khoán;

- + Thực hiện quyền đối với chứng khoán;
- + Phong tỏa/giải tỏa phong tỏa chứng khoán;
- + Lưu ký sổ cổ đông cho các công ty đại chúng.

Haseco xác định hoạt động lưu ký chứng khoán là hoạt động hỗ trợ cho các nhà đầu tư và doanh nghiệp là khách hàng của Haseco và qua đó bổ trợ cho các mảng kinh doanh khác nên không đề ra nhiều mục tiêu lợi nhuận cho hoạt động này.

5.2. Cơ cấu doanh thu của Công ty

Bảng : Cơ cấu doanh thu

Chỉ tiêu	Từ 23/11/2015-31/12/2015		6 tháng đầu năm 2016	
	Giá trị (tr. Đồng)	Tỷ trọng	Giá trị (tr. Đồng)	Tỷ trọng
Doanh thu hoạt động Môi giới	650	5.34%	3,250	25.46%
Doanh thu hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn	1,306	10.74%	2,822	22.11%
Doanh thu hoạt động tư vấn	95	0.78%	285	2.23%
Doanh thu hoạt động lưu ký	55	0.45%	270	2.12%
Doanh thu khác	10,059	82.69%	6,137	48.08%
Cộng	12,165	100%	12,764	100%

(Nguồn: BCTC kiểm toán từ 23/11/2015-31/12/2015 và BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2016)

Nhìn chung, doanh thu của công ty đến chủ yếu từ 3 nguồn chính, bao gồm: Doanh thu khác; Doanh thu hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn; và Doanh thu môi giới. Trong đó, chiếm tỷ trọng lớn nhất là doanh thu khác, bao gồm các khoản như: thu lãi tiền gửi, thu phí ứng trước tiền bán chứng khoán, thu lãi từ thỏa thuận cung cấp các dịch vụ đầu tư cho khách hàng...

Hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn vẫn mang đến nguồn doanh thu đáng kể cho Công ty

Hoạt động môi giới cũng đóng góp tỷ trọng lớn nhưng có nhiều biến động chủ yếu cũng phụ thuộc vào diễn biến của thị trường. Haseco xác định doanh thu từ hoạt động môi giới sẽ là nguồn thu thường xuyên giúp công ty trang trải các chi phí phát sinh định kỳ và cũng là một trong những yếu tố để Haseco khẳng định thương hiệu, hình ảnh của mình.

5.3. Lợi nhuận gộp và Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD của công ty qua các năm:

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Từ 23/11/15 đến 31/12/15	6 tháng đầu năm 2016
Chi phí hoạt động kinh doanh	-6,673	2,883
Chi phí tài chính	-	36
Chi phí quản lý doanh nghiệp	1,416	6,219
Lợi nhuận thuần từ HĐ SXKD	17,422	5,119

(Nguồn: BCTC kiểm toán từ 23/11/2015-31/12/2015 và BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2016)

Giai đoạn từ 23/11/2015 đến 31/12/2015 của công ty có chi phí hoạt động kinh doanh -6,673 tỷ đồng do trong kỳ đã hoàn nhập dự phòng 17,54 tỷ đồng (gồm 15,51 tỷ hoàn nhập từ khoản đầu tư chứng khoán chưa niêm yết và 2,03 tỷ từ hoàn nhập chứng khoán đã niêm yết)

6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh kỳ gần nhất sau khi hợp nhất

6.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm gần nhất và 6 tháng đầu năm 2016

Bảng: Kết quả hoạt động kinh doanh

Chỉ tiêu	Năm 2015 (Từ 23/11/2015 đến 31/12/2015)	6 tháng đầu năm 2016
Tổng giá trị tài sản (tr đồng)	362,209	316,218
Vốn Chủ sở hữu (tr đồng)	309,233	313,421
Doanh thu hoạt động (tr đồng)	12,165	12,764
Lợi nhuận từ HĐKD (tr đồng)	17,422	5,119
Lợi nhuận khác (tr đồng)	0	-13
Lợi nhuận trước thuế (tr đồng)	17,422	5,106
Lợi nhuận sau thuế (tr đồng)	17,422	5,106
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	-	-
Giá trị sổ sách cổ phiếu (đ/CP)	10,597	10,742

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn từ 23/11/2015-31/12/2015 và BCTC soát xét 6 tháng 2016)

Ngày 23/11/2015, công ty cổ phần chứng khoán Hải Phòng (công ty hình thành sau hợp nhất) được UBKNN cấp Giấy phép thành lập và hoạt động. Do đó, công ty không có số liệu tài

chính trước ngày 22/11/2015. Kỳ kế toán năm đầu tiên của công ty bắt đầu từ ngày 23/11/2015 đến ngày 31/12/2015.

Trong kỳ hoạt động từ ngày 23/11/2015 đến ngày 31/12/2015, công ty đạt mức lợi nhuận sau thuế là 17,422 tỷ đồng chủ yếu đến từ việc công ty được hoàn nhập khoản dự phòng lớn và doanh thu khác

6 tháng đầu năm 2016, Công ty đạt mức lợi nhuận sau thuế 5,1 tỷ đồng. Mặc dù mức lợi nhuận này chưa cao nhưng bước đầu cũng cho thấy sự nỗ lực của toàn bộ công ty sau khi hợp nhất. Mặt khác, lợi nhuận này đến từ các hoạt động kinh doanh chính nên có tính ổn định và bền vững hơn.

Vấn đề nhấn mạnh của kiểm toán đối với BCTC giai đoạn 23/11/2015-31/12/2015

Lưu ý người đọc đến Thuyết minh số 15 tại Thuyết minh Báo cáo tài chính: “Tại thời điểm ngày 31/12/2015, Công ty chưa hoàn thành công tác quyết toán thuế cho mục đích hợp nhất Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng (Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 13/UBCK-GP ngày 21/10/2003) và Công ty CP Chứng khoán Á Âu (Giấy phép thành lập và hoạt động số 75/UBC- GP ngày 21/12/2007). Do việc áp dụng luật và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan thuế”

7. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành:

7.1. Vị thế của công ty trong ngành

Haseco được thành lập vào năm 2003, là công ty chứng khoán đầu tiên và duy nhất có hội sở chính tại Hải Phòng cùng với đội ngũ cán bộ giàu kinh nghiệm và tận tình trong mọi dịch vụ, Haseco hướng tới mục tiêu lấy thị trường Hải Phòng làm trọng tâm và phát triển ra các tỉnh, thành phố khác. Trên địa bàn thành phố Hải Phòng, Haseco là công ty chứng khoán được khách hàng tin cậy và nhớ đến đầu tiên với khả năng cung cấp hầu hết tất cả các dịch vụ về chứng khoán với chất lượng cao.

Haseco đã củng cố được vị thế là công ty chứng khoán hàng đầu tại Hải Phòng và đẩy mạnh phát triển mạng lưới của mình ra các thành phố lớn trong phạm vi cả nước như Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, ...

Tầm nhìn của Haseco là phấn đấu trở thành 1 trong 10 công ty chứng khoán lớn nhất thị trường và trở thành đối tác tin cậy của nhà đầu tư, khách hàng

Đến nay, Haseco đã đạt được thành công trong việc khẳng định vị trí của mình là:

- + Nhà môi giới chứng khoán hàng đầu tại Hải Phòng
- + Tổ chức tư vấn chuyên nghiệp, có uy tín trong tất cả các nghiệp vụ tư vấn
- + Tổ chức trung gian có những sản phẩm nhận định, phân tích, đánh giá hữu ích và thiết thực về thị trường chứng khoán và các vấn đề kinh tế vĩ mô, vĩ mô, định giá chứng khoán,...để các nhà đầu tư tham khảo

Sau khi hợp nhất thành công, Haseco đã tái thiết và xử lý được những tồn đọng trước đó để lại, đảm bảo quá trình hoạt động thông suốt và chỉ trong thời gian ngắn đã ổn định được tâm lý CBCNV và củng cố lòng tin của khách hàng, cổ đông tiến tới phát triển trong thời gian sắp tới.

7.2. Triển vọng phát triển của ngành

Thị trường chứng khoán luôn được xem là thang vũ biểu của nền kinh tế. Trong những năm gần đây, nhờ sự chuyển biến tích cực của kinh tế vĩ mô, việc chính phủ ưu tiên kiềm chế lạm phát, giảm lãi suất huy động, cho vay,...để định hướng đưa nền kinh tế phát triển bền vững sẽ kéo theo sự đi lên của thị trường tài chính. Trong thời điểm hiện tại, mặc dù có nhiều khó khăn còn tồn tại song về cơ bản hầu hết các chuyên gia và các tổ chức tài chính đều cho rằng năm 2016 thị trường chứng khoán sẽ ổn định và tiến tới phát triển bền vững trong những năm tới

Cơ sở pháp lý và các chính sách liên quan đến TTCK ngày được hoàn thiện là cơ sở quan trọng để đưa hoạt động của TTCK vào ổn định, và là kênh huy động vốn quan trọng của nền kinh tế trong thời gian tới.

Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) kết thúc đàm phán đang hứa hẹn mở ra nhiều cơ hội tăng trưởng mới cho kinh tế Việt Nam nói chung và doanh nghiệp nói riêng. Đối với riêng thị trường chứng khoán, các nhà đầu tư kỳ vọng, dưới tác động của TPP, chứng khoán Việt Nam sẽ “cất cánh” nhờ thu hút dòng vốn đầu tư và gia tăng quy mô thị trường.

Trong năm 2016 là năm đầu tiên trong giai đoạn 2016-2020, sẽ tiếp tục hoàn thành kế hoạch cổ phần hoá của doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2016-2020 với khoảng hơn 500 doanh nghiệp. Điều này sẽ giúp cho thị trường chứng khoán có thêm nhiều hàng hóa mới, đồng thời nhà đầu tư cũng có thêm cơ hội lựa chọn.

TTCK đã và đang là kênh huy động vốn trung và dài hạn cho nền kinh tế, nhất là trong bối cảnh hệ thống ngân hàng càng được cơ cấu lại. Kết quả huy động vốn qua TTCK gần 2 triệu tỷ

đồng trong 15 năm qua cho thấy TTCK Việt Nam thực sự có bước trưởng thành sau khi nỗ lực vượt qua nhiều gian khó, qua đó đạt được những thành tựu đáng khích lệ.

Vì vậy, để tiếp tục lành mạnh hoá TTCK nhằm mục tiêu ổn định và phát triển thì Chính phủ nỗ lực xây dựng và hoàn chỉnh cấu trúc của TTCK như tiếp tục tái cơ cấu theo “Đề án tái cấu trúc TTCK và doanh nghiệp bảo hiểm” và từng bước hoàn chỉnh cấu trúc TTCK theo “Chiến lược phát triển TTCK Việt Nam giai đoạn 2011-2020” được TTTCP ký tại Quyết định số 1826/QĐ-TTg ngày 6/12/2012.

Bên cạnh đó, các văn bản pháp luật khác có liên quan như Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư đã được thống nhất để phù hợp hơn với luật pháp, thông lệ quốc tế tạo nền tảng cho TTCK Việt Nam khả năng hội nhập với các thị trường vốn quốc tế và khu vực; tăng cường tính công khai minh bạch cho thị trường và nâng cao khả năng quản lý giám sát thị trường của cơ quan quản lý nhà nước.

7.3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới.

Sự phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam là một xu thế tất yếu của tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, đóng góp lớn vào quá trình công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước.

Trong hơn 15 năm hình thành và phát triển, thị trường đã trải qua những bước thăng trầm mạnh mẽ. Hậu quả của việc tăng trưởng nóng và ảnh hưởng của suy thoái kinh tế đã khiến cho hoạt động của Công ty chứng khoán ngày càng khó khăn và mức độ cạnh tranh ngày càng tăng cao. Trong điều kiện đó, chỉ những Công ty có chiến lược hiệu quả, nhân sự chất lượng cao và cơ cấu tài chính hợp lý, lành mạnh mới có khả năng tồn tại, hoạt động và mang lại hiệu quả cho cổ đông. Nhiều công ty đã chủ động thực hiện quá trình tái cấu trúc nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh. Xu hướng này cũng phù hợp với chủ trương của UBCK, Bộ Tài chính và Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1826/QĐ-TTg ngày 06/12/2012 phê duyệt Đề án tái cấu trúc thị trường chứng khoán và doanh nghiệp bảo hiểm. Nhận thức được xu thế đó, Haseco đã đàm phán và thống nhất việc hợp nhất với AAS nhằm hình thành nên một Công ty Hợp nhất với giá trị tài sản phản ánh sát hơn giá trị thực, có tình hình tài chính lành mạnh làm cơ sở cho bước phát triển mạnh và bền vững trong tương lai.

8. Chính sách đối với người lao động:

Ban lãnh đạo Haseco luôn quan niệm rằng cán bộ công nhân viên là nguồn tài sản vô giá của công ty. Chất lượng nguồn nhân lực là một trong những yếu tố quan trọng quyết định sự phát triển

của Công ty, vì vậy Công ty luôn đặt mục tiêu xây dựng đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp lên hàng đầu trong chiến lược phát triển của mình.

Ngay sau khi hợp nhất, Ban lãnh đạo Haseco đã ổn định tâm lý và điều kiện làm việc cho CBCNV, tiếp tục tiếp nhận lại một số nhân sự có trình độ và kinh nghiệm từ Công ty CP Chứng khoán Á Âu để phục vụ cho hoạt động kinh doanh và mở rộng quy mô của công ty.

Tính đến 31/12/2015 lượng cán bộ nhân viên chính thức của Công ty là 56 người với cơ cấu nhân sự như sau:

Bảng: Một số chỉ tiêu về cơ cấu lao động

TT	Loại lao động	Số lượng	Tỷ lệ
	I/ Phân loại theo giới tính		
1	Nam	28	50%
2	Nữ	28	50%
	II/ Phân loại theo trình độ		
1	Trên Đại học	5	8.93%
2	Đại học, cao đẳng	46	82.14%
3	Đối tượng khác	5	8.93%

8.1. Chính sách tiền lương thưởng, trợ cấp, phúc lợi

- + Chế độ làm việc
 - Thời gian làm việc của lao động: 5 ngày/ tuần, 40 giờ trong tuần, 08 giờ một ngày;
 - Công ty có chính sách hỗ trợ người lao động chi phí ăn trưa: 30.000đ/người/ ngày
 - Được cung cấp đầy đủ trang thiết bị làm việc...
- + Chính sách trả lương
 - Chính sách trả lương: Công ty có hai hình thức trả lương là lương cố định(áp dụng cho những bộ phận không tạo ra doanh thu, hoạt động phục vụ gián tiếp) và lương kinh doanh (áp dụng cho những bộ phận tạo ra doanh thu, thu nhập). Ngoài ra, công ty ban hành quy chế tiền thưởng áp dụng chung trong những dịp lễ tết
 - Lương ngoài giờ: Công ty hỗ trợ và trả lương ngoài giờ theo đúng Luật lao động hiện hành và thỏa ước lao động;
 - Hàng năm, Công ty thực hiện xem xét nâng lương theo quy định của quy chế tiền lương tiền thưởng của Công ty.

- + Chính sách phúc lợi xã hội
- Công ty đảm bảo các chế độ cho người lao động theo quy định (BHXH, BHYT, BHTN,...)
- Ngoài ra hàng năm công đoàn công ty có chính sách khen thưởng trong các dịp lễ tết, tổ chức cho CBNV của công ty tham quan, nghỉ mát, đồng thời có chính sách khen thưởng đối với nhân viên xuất sắc, chính sách thăm nom, chế độ đối với lao động nữ,...
- Các chế độ phúc lợi khác theo quy định của Bộ luật lao động;

8.2. Chế độ đào tạo

CBNV của công ty được hỗ trợ chi phí đào tạo chuyên môn để nâng cao nghiệp vụ nhằm phục vụ cho hoạt động của công ty, trong đó công ty hỗ trợ 100% các chi phí để tham gia các khóa học nhằm thi lấy chứng chỉ hành nghề và một phần chi phí đối với những CBNV tham gia các khóa học nâng cao nghiệp vụ

9. Chính sách cổ tức:

Căn cứ theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, chính sách phân phối cổ tức do Hội đồng quản trị đề nghị và Đại hội đồng cổ đông quyết định như sau:

- Công ty chỉ được chi trả cho cổ đông khi công ty kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.
- Cổ đông được chia cổ tức tương đương với phần vốn góp và tùy theo đặc điểm tình hình kinh doanh theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
- Tỷ lệ cổ tức sẽ được Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị, với căn cứ là kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tới.

Căn cứ theo Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ năm 2016 thông qua, công ty dự kiến sẽ chi trả cổ tức năm 2016 cho cổ đông bằng tiền mặt với tỷ lệ 5%

10. Tình hình tài chính:

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Kỳ kế toán năm đầu tiên của công ty bắt đầu từ ngày 23/11/2015 đến ngày 31/12/2015. Báo cáo tài chính của Công ty được lập và trình bày phù hợp với các chuẩn mực kế toán của Việt Nam.

Từ ngày 01/01/2016, Thông tư số 210/2014/TT-BTC ngày 30/12/2014 về việc hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty chứng khoán có hiệu lực. Haseco đã tiến hành lập BCTC soát xét

6 tháng đầu năm 2016 theo thông tư số 210/2014/TT-BTC. Do đó, một số chỉ tiêu trong BCTC kiểm toán năm 2015 đã không còn đồng nhất với BCTC soát xét tại 30/6/2016.

- *Tình hình trích khấu hao Tài sản cố định*

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá hao mòn lũy kế và giá trị còn lại

Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao được ước tính như sau:

Loại TSCĐ hữu hình	Thời gian khấu hao
Máy móc, thiết bị	2 - 8 năm
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	10 năm
Thiết bị dụng cụ quản lý	4 - 6 năm
Phần mềm giao dịch, bằng sáng chế	2 - 8 năm

- *Tình hình thanh toán các khoản nợ đến hạn:*

Haseco luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ. Tính đến thời điểm 30/6/2016 Công ty không có khoản nợ quá hạn nào.

- *Tình hình thực hiện các khoản phải nộp theo luật định:*

Công ty thực hiện kê khai, nộp đầy đủ, đúng hạn các nghĩa vụ thuế theo quy định của pháp luật.

Bảng: Tổng hợp các khoản phải nộp ngân sách Nhà nước của Haseco

DVT: đồng

Nội dung	Tại ngày 23/11/2015	Tại ngày 31/12/2015	Tại ngày 30/6/2016
Thuế TNDN	0	0	0
Thuế GTGT	42,566,288	533,001,109	199,460,282
Thuế thu nhập cá nhân	262,397,478	112,600,649	455,789,793
Các loại thuế khác	3,000,000	3,000,000	0
Tổng cộng	307,963,766	648,601,758	655,250,075

(Nguồn: BCTC kiểm toán từ 23/11/2015-31/12/2015 và BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2016)

Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng (trước hợp nhất) có phát sinh khoản lỗ tính thuế thu nhập doanh nghiệp từ năm 2010 và Công ty CP Chứng khoán Á Âu có phát sinh khoản lỗ tính thuế thu nhập doanh nghiệp từ năm 2010. Theo quy định hiện hành, Công ty được phép chuyển lỗ tính thuế sang các kỳ sau để bù trừ với lợi nhuận thu được trong vòng 5 năm kể từ sau năm phát sinh khoản lỗ đó. Khoản lỗ mang sang này được Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng (sau hợp nhất) kế thừa. Tuy nhiên tại thời điểm ngày 31/12/2015, Công ty chưa hoàn thành công tác quyết toán thuế cho mục đích hợp nhất, do đó số liệu chuyển lỗ được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan thuế.

- *Tình hình trích lập các quỹ theo luật định*

Công ty thực hiện trích lập các quỹ đầy đủ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và pháp luật hiện hành.

Tại thời điểm 31/12/2015, công ty có số dư của Quỹ khen thưởng, phúc lợi là 1.111.496 VND. Đây là số kế thừa toàn bộ các quyền và lợi ích hợp pháp 2 công ty tham gia hợp nhất ban đầu.

Số dư các quỹ:

ĐVT: đồng

Các quỹ của Công ty	Tại ngày 31/12/2015	Tại ngày 30/6/2016
Quỹ khen thưởng phúc lợi	1,111,496	850,414,717
Quỹ dự trữ vốn điều lệ	0	871,103,221
Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	0	871,103,221

Nguồn: BCTC kiểm toán từ 23/11/2015-31/12/2015 và BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2016

- *Tình hình tổng dư nợ vay:*

Tại các thời điểm ngày 23/11/2015, 31/12/2015 và 30/6/2015, Công ty không có các khoản vay và nợ.

- *Tình hình công nợ hiện nay:*

+ Chi tiết các khoản phải thu

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Tại 23/11/2015	Tại 31/12/2015
1. Phải thu ngắn hạn:	68,844,637,089	49,229,866,116
Phải thu khách hàng	3,029,064,220	3,961,819,604

BẢN TÓM TẮT THÔNG TIN
CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN HẢI PHÒNG

Trả trước cho người bán	23,572,770,662	23,656,075,662
Phải thu hoạt động giao dịch chứng khoán	1,666,667	1,666,667
Các khoản phải thu khác	121,097,433,022	100,364,328,907
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-78,856,297,482	-78,754,024,724
2. Phải thu dài hạn	0	0
Tổng cộng	68,844,637,089	49,229,866,116

Nguồn: BCTC kiểm toán từ 23/11/2015-31/12/2015

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	30/06/2016
I/ Phải thu ngắn hạn	
1. Các khoản phải thu	1,553,032,432
Trong đó:	
1.1. Phải thu bán các tài sản tài chính	303,641,600
1.2. Phải thu cổ tức, tiền lãi đến ngày nhận	100,000,000
1.3. Dự thu cổ tức, tiền lãi chưa đến ngày nhận	1,149,390,832
2. Phải thu các dịch vụ công ty chứng khoán cung cấp	71,385,108,451
3. Các khoản phải thu khác	2,715,791,108
4. Dự phòng suy giảm giá trị các khoản phải thu	-73,109,569,693
II/ Phải thu dài hạn	-

Nguồn: BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2016

+ Chi tiết các khoản phải trả:

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Tại 23/11/2015	Tại 31/12/2016	Tại 30/6/2016
I/ Nợ ngắn hạn	78,647,397,970	52,976,151,199	2,796,658,915
Phải trả người bán	5,344,500	5,344,500	18,844,500
Người mua trả tiền trước	174,950,000	276,950,000	300,200,000
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	307,963,766	648,601,758	655,250,075
Phải trả người lao động	321,812,507	1,098,326,496	593,786,202

BẢN TÓM TẮT THÔNG TIN
CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN HẢI PHÒNG

Các khoản trích nộp phúc lợi nhân viên	0	0	86,019,969
Chi phí phải trả	475,529,868	195,000,000	0
Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	2,108,914,985	609,929,032	280,440,652
Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	73,934,473,033	48,570,840,702	11,702,800
Phải trả hộ cổ tức, gốc và lãi trái phiếu	1,317,297,815	1,570,047,215	0
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1,111,496	1,111,496	850,414,717
II/ Nợ dài hạn	0	0	0
Tổng cộng	78,647,397,970	52,976,151,199	2,796,658,915

(Nguồn: BCTC kiểm toán từ 23/11/2015-31/12/2015 và BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2016)

- Tình hình đầu tư tài chính

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Tại 23/11/2015	Tại 31/12/2016
I. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	113,936,205,482	125,037,654,782
1. Đầu tư ngắn hạn	118,491,655,406	127,919,269,406
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	-4,555,449,924	-2,881,614,624
II. Các khoản đầu tư dài hạn	11,360,727,355	10,378,072,355
1. Đầu tư chứng khoán dài hạn	27,949,406,970	11,098,486,970
2. Đầu tư dài hạn khác	16,021,400,000	16,021,400,000
3. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	-32,610,079,615	-16,741,814,615
Tổng cộng	125.296.932.837	135.415.727.137

Nguồn: BCTC kiểm toán từ 23/11/2015-31/12/2015

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Tại 30/6/2016
I/ Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	135,404,411,550
1. Các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/ lỗ (FVTPL)	58,458,703,298

2. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	74,600,000,000
3. Tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)	20,046,386,970
4. Dự phòng suy giảm giá trị các tài sản tài chính và tài sản thế chấp	-17,700,678,718
I/ Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	0

Nguồn: BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2016

- Một số các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	ĐVT	Tại 23/11/2015 (Ngày chuyển giao)	Năm 2015
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	3.90	5.79
+ Hệ số thanh toán nhanh:	Lần	3.90	5.79
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0.21	0.15
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0.27	0.17
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Doanh thu thuần/ Vốn CSH	%	-	3.93
+ Doanh Thu thuần/Tổng tài sản	%	-	3.36
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		-	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	Lần	-	1.43
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	Lần	-	0.06
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	Lần	-	0.05
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	Lần	-	1.43

Nguồn: BCTC kiểm toán từ 23/11/2015-31/12/2015

11. Tài sản

Giá trị tài sản theo báo cáo tài chính kiểm toán tại ngày 23/11/2015 và ngày 31/12/2015 như sau:

Tài sản cố định hữu hình và Vô hình tại ngày 23/11/2015

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại/Nguyên giá (%)
I/ Tài sản cố định hữu hình	15,285,283,312	2,675,433,143	17.50%
Máy móc thiết bị	12,998,451,482	2,229,272,185	17.15%
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	2,076,793,912	403,362,367	19.42%
Thiết bị dụng cụ quản lý	210,037,918	42,798,591	20.38%
II/ Tài sản cố định vô hình	14,543,353,480	3,685,521,157	25.34%
Bản quyền, bằng sáng chế	2,095,274,540	503,151,460	24.01%
Phần mềm giao dịch kế toán	12,448,078,940	3,182,369,697	25.57%
Tổng cộng	29,828,636,792	6,360,954,300	21.32%

Nguồn: BCTC kiểm toán từ 23/11/2015-31/12/2015 của Haseco

Tài sản cố định hữu hình và Vô hình tại ngày 31/12/2015

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại/Nguyên giá (%)
I/ Tài sản cố định hữu hình	15,285,283,312	2,561,289,738	16.76%
Máy móc thiết bị	12,998,451,482	2,132,838,031	16.41%
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	2,076,793,912	386,377,288	18.60%
Thiết bị dụng cụ quản lý	210,037,918	42,074,419	20.03%
II/ Tài sản cố định vô hình	14,543,353,480	3,566,793,076	24.53%
Bản quyền, bằng sáng chế	2,095,274,540	481,319,172	22.97%
Phần mềm máy tính	12,448,078,940	3,085,473,904	24.79%
Tổng cộng	29,828,636,792	30,412,766,450	20.54%

Nguồn: BCTC kiểm toán từ 23/11/2015-31/12/2015 của Haseco

Tại ngày 31/12/2015, nguyên giá Tài sản cố định đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng là 3.386.213.548 đồng, chủ yếu bao gồm một số tài sản như: phần mềm và thiết bị kết nối mạng

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang của công ty:

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	23/11/2015	31/12/2015	30/6/2016
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	24,284,683,636	24,284,683,636	24,284,683,636

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang là số tiền đầu tư để mua lô đất tại số 9 Hoàng Diệu, thành phố Hải Phòng

12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2016:

- Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2016

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2015 (*)	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2016
Vốn điều lệ (đồng)	291,810,960,000	n/a	291,810,960,000	0.00%
Vốn chủ sở hữu (đồng)	311,000,000,000	n/a	322,000,000,000	3.54%
Doanh thu thuần (đồng)	45,000,000,000	n/a	47,000,000,000	4.44%
Lợi nhuận sau thuế (đồng)	19,200,000,000	n/a	25,000,000,000	30.21%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	42.67%	n/a	53.19%	n/a
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	6.17%	n/a	7.76%	n/a
Cổ tức	5%	n/a	5%	n/a

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016; BCTC kiểm toán giai đoạn 23/11/2015-31/12/2015 và Phương hướng kế hoạch 5 năm sau hợp nhất của Phương án hợp nhất)

(*) Công ty hình thành sau hợp nhất bắt đầu hoạt động từ 23/11/2015, BCTC năm được lập cho giai đoạn từ ngày 23/11/2015 đến 31/12/2015 nên không tính % tăng giảm năm 2016 so với năm 2015.

Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Năm 2016, dự báo kinh tế toàn cầu sẽ bước vào giai đoạn ổn định hơn song vẫn phải đối mặt với nhiều thách thức, khó khăn, diễn biến phức tạp và tiềm ẩn nhiều rủi ro. Nghị quyết về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2016 vừa được Chính phủ ban hành ngày 9/1/2016. Nghị quyết nêu rõ: Mục tiêu tổng quát của Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2016 là giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, phấn đấu tăng trưởng kinh tế cao hơn năm 2015, chú trọng cải thiện chất lượng tăng trưởng, bảo đảm phát triển bền vững.

Các chỉ tiêu chủ yếu đề ra trong năm 2016 như tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng khoảng 6,7%; tốc độ tăng giá tiêu dùng dưới 5%; tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội khoảng 31% GDP.

Trên cơ sở dự đoán những biến động của kinh tế thế giới và Việt Nam, Haseco đã xây dựng phương hướng kinh doanh cho năm 2016 phù hợp với khả năng phát triển của nền kinh tế và khả năng của Haseco, cụ thể như sau:

✓ **Hoạt động Môi giới**

- Nâng cao chất lượng dịch vụ, chú trọng đến việc khai thác và chăm sóc các nhóm khách hàng VIP và khách hàng tổ chức. Tiếp tục ổn định đội ngũ kinh doanh, tích cực triển khai thu hút khách hàng và nhân sự tốt

- Nâng cao hiệu suất lao động thông qua cơ chế khoán lương, thưởng gắn với kết quả kinh doanh;

- Tăng cường các ứng dụng công nghệ phục vụ nhà đầu tư. Như đưa vào sử dụng sản phẩm Webtrading, Sản phẩm Margin, ..Sắp xếp lại đội ngũ và xây dựng phương án để nâng cao mức doanh thu.

- Triển khai giải pháp phát triển thị trường và chăm sóc khách hàng, cụ thể:

+ Thành lập bộ phận chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp và nghiên cứu sản phẩm mới.

+ Đối với khách hàng cá nhân: đây là kênh mà Công ty đang có lợi thế nên tiếp tục đẩy mạnh phát triển thêm nhân sự Môi giới, xây dựng các chính sách sản phẩm về Dịch vụ tài chính, Sản phẩm tư vấn đầu tư, sản phẩm ưu đãi VIP....cho từng nhóm khách hàng cụ thể.

+ Đối với kênh Môi giới trực tuyến: Công ty sẽ tiếp tục nâng cấp thêm các tiện ích mới để phục vụ khách hàng giao dịch trực tuyến như sản phẩm Webtrading, Sản phẩm Margin

✓ **Dịch vụ tài chính – Tư vấn Doanh nghiệp**

- Đa dạng hóa số lượng và hình thức cung cấp dịch vụ; Cải tiến các sản phẩm hiện tại theo hướng linh hoạt, thuận tiện với khách hàng nhưng vẫn đảm bảo an toàn cho Công ty. Chú trọng phát triển công nghệ nhằm gia tăng tiện ích, tăng cường khả năng kiểm soát rủi ro, nâng cao kỹ năng phục vụ khách hàng.

- Kiểm soát chặt rủi ro, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn; tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

✓ **Hoạt động Đầu tư**

- Cùng cố lại Phòng đầu tư, bám sát các diễn biến của thị trường, các biến động kinh tế, chính trị, xã hội nói chung và của các doanh nghiệp nói riêng, nâng cao tính nhanh nhạy, chính xác của công tác dự báo, nhận định về xu hướng thị trường, qua đó có các hành động kịp thời thực hiện đầu tư khi thị trường có chuyển biến tích cực.

- Tiếp tục thực hiện quyết liệt việc thoái vốn một số mã còn tồn đọng, sinh lời thấp.

- Thường xuyên tham gia quản trị, kiểm soát các doanh nghiệp mà Công ty đang sở hữu lớn qua việc tham gia HĐQT, BKS, tổ chức thăm doanh nghiệp định kỳ, thiết lập mối quan hệ với các cổ đông khác.

- Tiếp tục dành tỷ trọng vốn hợp lý cho đầu tư ngắn hạn (lướt sóng) để tận dụng các sóng xuất hiện trong năm, đảm bảo tuân thủ chặt chẽ các quy trình nghiệp vụ tự doanh trong quá trình mua, bán, sẽ chỉ đầu tư vào các mã có nền tảng cơ bản tốt, thanh khoản cao, các doanh nghiệp được hưởng lợi từ các chính sách của Nhà nước để có thể thu được lợi nhuận mà không bị đọng vốn.

- Tăng cường quản trị rủi ro trong hoạt động đầu tư nhằm tăng tính hiệu quả đồng thời đáp ứng các yêu cầu của UBCKNN và các quy định của Công ty.

✓ **Hoạt động Kiểm tra, kiểm soát**

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát và quản trị rủi ro, đáp ứng các yêu cầu của công tác quản trị cũng như các quy định của UBCKNN.

- Rà soát và hoàn thiện các quy trình nghiệp vụ, ban hành các chương trình, kế hoạch kiểm tra, kiểm soát nội bộ và các chế tài xử lý các vi phạm. Bộ phận quản trị rủi ro của Công ty phải được tổ chức, hoạt động hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế, tuân thủ các yêu cầu của UBCKNN và Điều lệ của Công ty.

- Tổ chức thực hiện kiểm tra định kỳ và đột xuất hoạt động của các phòng, ban, chi nhánh để cảnh báo, phòng ngừa, phát hiện, kiến nghị xử lý kịp thời các sai phạm, giảm thiểu rủi ro cho Công ty.

- Tiếp tục duy trì hoạt động báo cáo, công bố thông tin theo đúng các quy định.

✓ **Công tác tổ chức và các hoạt động khác**

- Tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn, giảm tỷ lệ lao động gián tiếp, tăng tỷ lệ lao động trực tiếp, tăng cường đào tạo nội bộ nhằm tiết kiệm chi phí và nâng cao chất lượng nhân sự kết hợp với việc bổ sung nhân sự có chất lượng cao vào đội ngũ.

- Tiếp tục kiện toàn hệ thống quy trình, quy chế, rà soát và kiểm soát chi phí, nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực của Công ty.

- Xây dựng và đưa vào sử dụng website mới phù hợp hơn với các thiết bị cầm tay đồng thời làm mới thương hiệu HASECO

- Tăng cường thực hiện các biện pháp phù hợp để xử lý, thu hồi nợ xấu

13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty Cổ phần Chứng khoán Hải Phòng:

Không có

14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh:

Với bề dày kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán, trong những năm tiếp theo sau khi hợp nhất, Hội đồng quản trị, ban giám đốc đã xây dựng chiến lược phát triển kinh doanh của công ty cụ thể như:

- Lấy hội sở chính Hải Phòng làm trung tâm, tiếp tục phát triển hệ thống ra các tỉnh, thành phố lân cận.

- Tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn, giảm tỷ lệ lao động gián tiếp, tăng tỷ lệ lao động trực tiếp, tăng cường đào tạo nội bộ nhằm tiết kiệm chi phí và nâng cao chất lượng nhân sự kết hợp với việc bổ sung nhân sự có chất lượng cao vào đội ngũ.

- Tiếp tục kiện toàn hệ thống quy trình, quy chế, rà soát và kiểm soát chi phí, nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực của Công ty.

- Tăng cường thực hiện các biện pháp phù hợp để xử lý, thu hồi nợ xấu. Hoàn thiện quy trình đầu tư với phương châm thận trọng bảo toàn vốn và tận dụng mọi cơ hội để tối đa hóa lợi nhuận

- HĐQT và Ban lãnh đạo công ty từng bước phấn đấu đưa Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng thành công ty chứng khoán mạnh nhất tại Hải Phòng, minh bạch hóa thông tin, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra nhằm tạo được lòng tin của cổ đông và nhà đầu tư.

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty:

Không có

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu, thành phần Hội đồng quản trị

Bảng: Danh sách Thành viên Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Vũ Dương Hiền	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc	Thành viên HĐQT điều hành
2	Ông Vũ Xuân Thủy	Phó CT HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
3	Ông Đoàn Đức Luyện	Ủy viên HĐQT	Thành viên HĐQT độc lập
4	Ông Nguyễn Mạnh Cường	Ủy viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
5	Bà Nguyễn Thị Nguyệt	Ủy viên HĐQT kiêm Phó TGĐ	Thành viên HĐQT điều hành

1.1. Ông Vũ Dương Hiền – Chủ tịch HĐQT

- Họ và tên: Vũ Dương Hiền; Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 14/09/1942
- Số CMND: 030664890 cấp ngày 12/10/2007 tại Hải Phòng
- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Minh Tân – Thủy Nguyên – Hải Phòng
- Địa chỉ thường trú: Số 1/274 Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng
- Chỗ ở hiện tại: Số 1/274 Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ khoa học kinh tế, kỹ sư kinh tế, Giáo viên cấp II, III
- Chính trị: cao cấp Nguyễn Ái Quốc

BẢN TÓM TẮT THÔNG TIN
CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN HẢI PHÒNG

- **Chức vụ tại Công ty:** Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng
- **Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác:** Chủ tịch Hội đồng quản trị Tập đoàn HAPACO, Bí thư Đảng ủy Công ty
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1958 – 1964	Giáo viên trường cấp I, II xã Minh Tân, huyện Thuỷ Nguyên, TP.Hải Phòng	
1965	Học trường chính trị ngành giáo dục, bí thư đoàn trường I, II xã Minh Tân, huyện Thuỷ Nguyên, TP.Hải Phòng	
1965 – 1996	Trường cấp I, II xã Minh Tân, huyện Thuỷ Nguyên, TP.Hải Phòng	Hiệu trưởng
1968 – 1977	Xí nghiệp Đồ dùng dạy học	Bí thư Đảng ủy
1977 – 1982	Làm tại Ban Khoa giáo Thành ủy Hải Phòng	Chuyên viên chính Phó Bí thư chi bộ
1982 – 1999	Xí nghiệp Giấy bìa Đồng Tiến, HP	Giám đốc
1999 – 2010	Công ty CP Giấy Hải Phòng (Hapaco)	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Hapaco, Bí thư Đảng Ủy Công ty.
2010- nay	Công ty CP Tập đoàn Hapaco	Chủ tịch HĐQT Hapaco, Bí thư Đảng ủy Công ty
2003-2006	Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng	Phó Chủ tịch HĐQT Haseco
2006-2011	Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng	Chủ tịch HĐQT Haseco
2011- nay	Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Haseco

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT

- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có
- Số cổ phần nắm giữ: 3.587.773 CP
- + Sở hữu cá nhân: 3.587.773 CP
- + Đại diện vốn: 0 CP
- Tỷ lệ %/vốn ĐL: 12.29%

1.2. Ông Vũ Xuân Thủy – Phó CT HĐQT

- Họ và tên: Vũ Xuân Thủy ; Giới tính: Nam;
- Ngày, tháng, năm sinh: 15/12/1966
- Số CMTND: 031066001199; cấp ngày 06/10/2015 tại Hải Phòng
- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Minh Tân, Thủy Nguyên, Hải Phòng
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 11/33 Nguyễn Đức Cảnh, Lê Chân, Hải Phòng
- Chỗ ở hiện tại: Số 11/33 Nguyễn Đức Cảnh, Lê Chân, Hải Phòng
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí
- Chức vụ tại Công ty: Phó CT Hội đồng quản trị
- Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Phó chủ tịch HĐQT Tập đoàn Hapaco.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1986-1989	Trường Đại học Hàng hải Hải Phòng	Giáo viên
1990- nay	Tập đoàn Hapaco	Phó chủ tịch HĐQT

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT

- Lợi ích liên quan đối với công ty: không
- Số cổ phần nắm giữ: 1.937.737 CP
- + Sở hữu cá nhân: 0 CP
- + Đại diện vốn: 1.937.737 CP
- Tỷ lệ %/vốn ĐL: 6.64%

1.3. Ông Đoàn Đức Luyện - Thành viên HĐQT

- Họ và tên: Đoàn Đức Luyện; Giới tính: Nam;
- Ngày, tháng, năm sinh: 20/11/1948
- Số chứng minh thư nhân dân: 030638620; Cấp ngày 6/4/2005 tại Hải Phòng
- Nơi sinh: Tân Phong- Kiến Thụy- Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 44C Lê Lai, Ngô Quyền, Hải Phòng
- Chỗ ở hiện tại: Số 44C Lê Lai, Ngô Quyền, Hải Phòng
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ khoa học
- Chức vụ tại Công ty: Ủy viên HĐQT
- Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác: Phó Tổng giám đốc Công ty CP KCN Đình Vũ Hải Phòng, Công ty CP Công trình GT Hải Phòng
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1965-1968	Trường An Dũng, Kiến Thụy, Hải Phòng	Giáo viên, Bí thư đoàn trường
1968-1971	Bộ đội tại chiến trường B1, Trung đội trưởng, Phó BT đoàn TN	
1971-1974	Cán bộ kiểm soát Hải quan Hà Nội, Hải Phòng	
1974-1981	Sinh viên Đại học Ngoại Thương, CV kế hoạch giá công ty Cung ứng tàu biển Hải Phòng	

1981-1984	Liên hiệp các công ty XNK Hải Phòng	Trưởng phòng kế hoạch giá
1984-1995	Công ty kinh doanh DV Ngoại thương Hải Phòng	Giám đốc kiêm BT Đảng Ủy
1996- nay	Công ty CP KCN Đình Vũ Hải Phòng Công ty CP Công trình GT Hải Phòng	Phó Tổng giám đốc

- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Các khoản nợ đối với Công ty: không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: thù lao Hội đồng quản trị
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: không
- Số cổ phần nắm giữ: 200.000 CP
- + Sở hữu cá nhân: 200.000 cổ phần
- + Đại diện vốn: 0 Cổ phần
- Tỷ lệ %/vốn ĐL: 0.68 %

1.4. Bà Nguyễn Thị Nguyệt- Ủy viên Hội đồng quản trị.

- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 14/03/1981
- Số CMND: 031747415; cấp ngày 27/08/2008 tại Hải Phòng
- Nơi sinh: Bắc Giang
- Quốc tịch: Việt nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Lục Ngạn, Bắc Giang
- Địa chỉ thường trú: Số 15/146 Hạ Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng
- Chỗ ở hiện tại: Số 51 Khu TĐC Đằng Hải II, Hải An, Hải Phòng.
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính ngân hàng
- Chức vụ tại công ty: Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc chi nhánh TP.Hồ Chí Minh
- Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác:

BẢN TÓM TẮT THÔNG TIN
CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN HẢI PHÒNG

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2003 – 1/2010	Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng	Chuyên viên kế toán –lưu ký
1/2010 – 7/2012	Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng	Phó Phòng kế toán – lưu ký
7/2012 – 3/2013	Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng	Phó Phòng Giao dịch
3/2013- 26/03/2015	Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng	Trưởng Bộ phận Kiểm toán nội bộ.
29/05/2015 – 23/11/2015	Công ty cổ phần Chứng khoán Á Âu	Chủ tịch Hội đồng quản trị
01/01/2016 - nay	Công ty cổ phần Chứng khoán Hải Phòng	Giám đốc chi nhánh Tp.Hồ Chí Minh
3/2016 - nay	Công ty cổ phần Chứng khoán Hải Phòng	Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc chi nhánh Hồ Chí Minh

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không có
- Số cổ phần nắm giữ: 5.000 CP
- Sở hữu cá nhân: 5.000 cổ phần
- Tỷ lệ %/vốn ĐL: 0.017 %

1.5. Ông Nguyễn Mạnh Cường- Ủy viên Hội đồng quản trị.

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 09/04/1979
- Số CMND: 030992445 Ngày cấp:14/04/2008 Nơi cấp: CA Hải Phòng
- Nơi sinh: Thái Bình
- Quốc tịch: Việt nam

- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thống Nhất, Hưng Hà, Thái Bình
- Địa chỉ thường trú: 10/175 Nguyễn Công Hòa, Lê Chân, Hải Phòng
- Chỗ ở hiện tại: 10/175 Nguyễn Công Hòa, Lê Chân, Hải Phòng
- Trình độ văn hoá:12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế Đối ngoại
- Chức vụ tại công ty: Trưởng Phòng Giao dịch
- Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 04/2004 -07/2007	ACB -HP	Nhân viên Kiêm nhiệm ĐNLN ACB
Từ 08/2007-09/2007	ACBS	Nhân viên
Từ 10/2007-04/2009	ACBS	Phó Giám đốc Quyền GD CN
Từ 2009-Nay	Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng	T.P Giao dịch
Từ 05/03/2016-Nay	Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng	Ủy viên HĐQT

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không có
- Số cổ phần nắm giữ: 0 CP
- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
- Tỷ lệ %/vốn ĐL: 0 %

2. Danh sách Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Bà Lê Thị Mai Anh	Trưởng BKS	
2	Bà Đoàn Thị Thúy	Thành viên BKS	
3	Bà Nguyễn Thị Mỹ Trang	Thành viên BKS	

2.1. Bà Lê Thị Mai Anh – Trưởng Ban kiểm soát

- Giới tính: Nữ
- Ngày, tháng, năm sinh : 15/12/1982
- CMND: 013035344 Cấp ngày: 16/01/2008 tại Hà Nội
- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hải Phòng
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 337/75 Dịch Vọng- Cầu Giấy- Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: Số 16 Anh Dũng- Dương Kinh- Hải Phòng
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ kinh tế
- Chức vụ tại công ty: Trưởng Ban kiểm soát
- Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2004-2007	Công ty CP Vận tải CNTT Bình Định	Phụ trách xuất nhập khẩu - Phòng Kế toán XNK
2007-2009	Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng	Đại diện giao dịch sở GDCK Hà Nội
2009-2011	Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng	Chuyên viên- Kiểm soát nội bộ
2011- nay	Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng	Trưởng bộ phận- Kiểm soát nội bộ
3/2016- nay	Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng	Trưởng Ban kiểm soát

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao BKS
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không có

- Số cổ phần nắm giữ: 3.658 CP
- Sở hữu cá nhân: 3.658 cổ phần
- Tỷ lệ %/vốn ĐL: 0.0125%

2.2. Bà Đoàn Thị Thúy – Thành viên Ban kiểm soát

- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 03/06/1984
- Số CMND: 031205351; cấp ngày 06/05/1999 tại Hải Phòng
- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Mỹ Đồng- Thủy Nguyên- Hải Phòng
- Địa chỉ thường trú: Số 408B Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, TP.Hải Phòng.
- Chỗ ở hiện tại: Số 35/117 Thiên Lôi, phường Vĩnh Niệm , quận Lê Chân, TP.Hải Phòng
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ tại công ty: Thành viên BKS
- Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
3/2007- 3/2009	Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng	Nhân viên Môi giới
4/2009-3/2013	Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng	Chuyên viên Kiểm soát nội bộ
4/2013- nay	Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng	Trưởng bộ phận Quản trị rủi ro
Từ 05/3/2016	Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng	Thành viên Ban kiểm soát

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao BKS
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không có
- Số cổ phần nắm giữ: 1.251CP
- Sở hữu cá nhân: 1.251 cổ phần
- Tỷ lệ %/vốn ĐL: 0.0043%

2.3. Bà Nguyễn Thị Mỹ Trang

- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 14/8/1979
- Số CMND: 031941457 cấp ngày 02/07/2012 tại Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Ý Yên – Nam Hà
- Địa chỉ: 2B/19/90/191 đường Đà Nẵng, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng
- Chức vụ hiện tại : Luật sư Tập đoàn Hapaco
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân luật
- Chức vụ tại công ty: Thành viên BKS
- Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2001-2006	Công ty AC Nielsen Việt Nam	Trưởng nhóm
2006-2008	Công ty Cổ phần xây dựng và kinh doanh nhà Phát Đạt- Tp.HCM	Trợ lý Giám đốc kinh doanh
2008-2009	Công ty bất động sản SAPro	Sales, Trợ lý Giám đốc kinh doanh

BẢN TÓM TẮT THÔNG TIN
CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN HẢI PHÒNG

4/2010-2/2012	Công ty Cổ phần Chứng khoán Hải Phòng	Nhân viên pháp chế
2001-2006	Công ty Cổ phần Chứng khoán Hải Phòng	Luật sư
2006-2008	Tập đoàn Hapaco	Luật sư

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao BKS
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không có
- Số cổ phần nắm giữ: 146CP
- Sở hữu cá nhân: 146 cổ phần
- Tỷ lệ %/vốn ĐL: 0,0005%

3. Danh sách Ban giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Vũ Dương Hiền	Tổng Giám đốc	Chủ tịch HĐQT
2	Bà Nguyễn Thị Nguyệt	Phó Tổng GD	Thành viên HĐQT
3	Ông Nguyễn Anh Trung	Phó Tổng GD	
4	Bà Nguyễn Thị Thanh	Giám đốc Tư vấn đầu tư	
5	Ông Phạm Đức Phiên	Giám đốc Dịch vụ khách hàng	
6	Ông Phạm Công Ngữ	Giám đốc nhân sự	Người ủy quyền công bố thông tin
7	Bà Hoàng Thị Thu Hiền	Phó phòng phụ trách kế toán	

3.1. Ông Vũ Dương Hiền- Tổng Giám đốc : (Như mục 1. Cơ cấu, thành phần Hội đồng quản trị)

3.2. Bà Nguyễn Thị Nguyệt- Phó Tổng giám đốc : (Như mục 1. Cơ cấu, thành phần Hội đồng quản trị)

3.3. Ông Nguyễn Anh Trung- Phó Tổng giám đốc

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 24/06/1982

BẢN TÓM TẮT THÔNG TIN
CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN HẢI PHÒNG

- Số CMND: 001082000390 ngày cấp: 22/11/2013 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Tập Thể Ga Bắc, Yên Thường, Gia Lâm, Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: P1213 nhà N02, Trần Quý Kiên, Cầu Giấy, Hà Nội
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Chức vụ tại công ty: Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh Hà Nội
- Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2005-2006	Vina Acercook	Nhân viên kinh doanh
2006	Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng	Nhân viên giao dịch
2007-2010	Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng	Trưởng phòng giao dịch chi nhánh
2011-16/3/2016	Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng	Giám đốc chi nhánh Hà Nội
Từ 16/03/2016- nay	Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng	Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc chi nhánh Hà Nội

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không có
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không có
- Số cổ phần nắm giữ: 5.121 CP

- Sở hữu cá nhân: 5.121 cổ phần
- Tỷ lệ %/vốn ĐL: 0.0175 %

3.4. Bà Nguyễn Thị Thanh- Giám đốc Tư vấn đầu tư

- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 24/04/1962
- Số CMND: 030187040; cấp ngày 01/04/2011 tại Hải Phòng
- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hải An, Hải Phòng
- Địa chỉ thường trú: Số 82 Cát Cụt, phường An Biên, Lê Chân, Hải Phòng
- Chỗ ở hiện tại: Số 82 Cát Cụt, phường An Biên, Lê Chân, Hải Phòng
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành kế toán
- Chức vụ tại công ty: Giám đốc tư vấn đầu tư
- Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1985 - 1996	LHX mua bán Thành phố (nay là Công ty TMDV tổng hợp Tracimexco	Phòng Kế hoạch (Cán bộ Giá), Phòng kế toán (KT kho, KT thanh toán, KT công nợ...)
1997 - 2002	Công ty phát triển Khu công nghiệp Nomura Hải Phòng	Kế toán Tổng hợp
2002 - 2003	Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng	Ban trụ bị thành lập Công ty CP chứng khoán HP.

2003 - 2008	Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng	Kế toán trưởng
01/2009 – 12/2009	Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng	Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng
01/2010 – 6/2012	Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng	Giám đốc Tài chính
7/2012 - nay	Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng	Giám đốc Tư vấn đầu tư

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không có
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không có
- Số cổ phần nắm giữ: 0 CP
- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
- Tỷ lệ %/vốn ĐL: 0%

3.5. Ông Phạm Đức Phiên- Giám đốc Dịch vụ khách hàng

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 13/10/1975
- Số CMND: 030974534; Ngày cấp: 30/11/2001; Nơi cấp: Công an Hải Phòng
- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hải Phòng
- Địa chỉ thường trú: 13/17 Cảng 2 Lê Lợi, Ngô Quyền, Hải Phòng.
- Nơi ở hiện nay: Số 14 A4 Lô 6B, Lê Hồng Phong, Ngô Quyền, Hải Phòng.
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán

BẢN TÓM TẮT THÔNG TIN
CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN HẢI PHÒNG

- Chức vụ tại công ty: Giám đốc Dịch vụ khách hàng
- Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1996 -1999	Công ty Dược Hải Phòng	Kế toán
1999 -2000	Nhà máy cơ khí chế tạo Hải Phòng	Quyền TP Kế toán
2000 -2001	Công ty cung ứng tàu biển TMDL và DV Hải Phòng	Kế toán
2001 – 4/2003	Công ty liên doanh tàu cao tốc VCHK Tân Hải	Trưởng phòng kế toán
4/2003 – 11/2003	Công ty CP Giấy HP Hapaco	Phó phòng tài chính kế toán
11/2003 – 5/2004	Công ty CP Giấy HP Hapaco	Trợ lý TGD
5/2004 – 7/2004	Công ty CP Giấy HP Hapaco	Quyền TP Tài chính kế toán
7/2004 – 12/2006	Công ty CP Giấy HP Hapaco	TP Tài chính kế toán
1/2007 – 6/2007	Công ty CP quản lý quỹ đầu tư chứng khoán Hải Phòng	TP Tư vấn đầu tư
6/2007 -10/ 2007	Trung tâm tư vấn đầu tư và kinh doanh tài chính	Giám đốc
10/2007 – 8/2011	Công ty CP đầu tư Hafinco	Giám đốc
9/2011 - nay	Công ty CP chứng khoán Hải Phòng	Giám đốc dịch vụ khách hàng

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không có
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không có
- Số cổ phần nắm giữ: 0 CP
- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
- Tỷ lệ %/vốn ĐL: 0 %

3.6. Ông Phạm Công Ngữ- Giám đốc nhân sự

- Giới tính: nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 26/5/1978
- Nơi sinh: Thái Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân/hộ chiếu: 151166692; Ngày cấp: 31/3/2011; Nơi cấp: Thái Bình
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 9, Thị trấn Đông Hưng, Thái Bình
- Chỗ ở hiện tại: 41/L6 Khu đô thị PG, An Đồng, An Dương, Hải Phòng
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Chức vụ tại công ty: Giám đốc Nhân sự
- Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2001 – 5/2005	Dự án Môi trường – Công ty Môi trường đô thị Hải Phòng	Chuyên viên dự án
5/2005– 11/2011	Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng	Phó phòng IT
2011- 3/2016	Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng	Trưởng phòng HCTH
3/2016 - nay	Công ty cổ phần Chứng khoán Hải Phòng	Thư ký HĐQT, GĐNS

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không có
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không có
- Số cổ phần nắm giữ: 61 CP
- Sở hữu cá nhân: 61 cổ phần
- Tỷ lệ %/vốn ĐL: 0,0002 %

3.7. Bà Hoàng Thị Thu Hiền- Phó phòng phụ trách kế toán

- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 28/06/1983
- Số CMND: 031176157 Ngày cấp 01/04/2013 Nơi cấp Hải Phòng
- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số 5/38 An Đà, Phường Lạch Tray, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng
- Chỗ ở hiện tại: 5/38 An Đà, Phường Lạch Tray, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị tài chính kế toán
- Chức vụ tại công ty: Phó phòng phụ trách kế toán
- Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
6/2005- 11/2006	Công ty CP Du lịch Quốc tế Hòn Dấu	Nhân viên kế toán
12/2006- 4/2010	Công ty CP Quản lý Hải Phòng	Nhân viên kế toán
5/2010-11/2011	Công ty TNHH đầu tư tài chính Hapaco	Nhân viên kế toán
12/2011-7/2014	Công ty CP Tập đoàn Hapaco	Nhân viên kế toán
8/2014 – 2/2016	Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng	Nhân viên kế toán
16/03/2016- nay	Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng	Phó phòng phụ trách phòng kế toán

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không có

- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không có
- Số cổ phần nắm giữ: 7 cổ phần
- Sở hữu cá nhân: 7 cổ phần
- Tỷ lệ %/vốn ĐL: 0%

3. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty:

- Công ty tuân thủ luật Doanh nghiệp; Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/4/2010, Thông tư 210/2012/TT-BTC ngày 30/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thành lập và hoạt động của công ty chứng khoán và Thông tư số 07/2016/TT-BTC ngày 18/1/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 210/2012/TT-BTC.

- Công ty sẽ tổ chức và phân công bộ phận chuyên trách thực hiện công bố thông tin, quan hệ cổ đông đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành áp dụng cho công ty đại chúng.

- Thực hiện đánh giá lại công tác quản trị và tái cấu trúc hoạt động nhằm phù hợp hơn với tình hình thực tế theo hướng tinh gọn bộ máy và chú trọng công tác quản trị rủi ro. Quá trình tái cơ cấu và tinh giảm bộ máy đã diễn ra một cách nhanh chóng và hiệu quả bằng việc thu gọn các phòng ban chức năng, cắt giảm những vị trí không đáp ứng được yêu cầu công việc, chú trọng phát triển nhân lực có trình độ cao và kiêm nhiệm nhiều công việc

- Thực hiện tách hoạt động quản trị rủi ro độc lập với các bộ phận tác nghiệp, thực hiện trên nguyên tắc hoạt động độc lập, khách quan, trung thực và thống nhất trên toàn hệ thống. Ngoài ra còn có bộ phận kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ nhằm phát hiện và ngăn chặn mọi nguy cơ rủi ro có thể xảy ra trong toàn bộ hoạt động của mình.

- Thường xuyên cập nhật các luật, Nghị định và Thông tư ban hành mới liên quan đến nghĩa vụ, quyền lợi của công ty đại chúng để đảm bảo tuân thủ.

III. PHỤ LỤC:

+ BCTC kiểm toán năm 2015 (giai đoạn từ 23/11/2015-31/12/2015)

+ BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2016 *h*

hal
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



CHỦ TỊCH HĐQT

TS. Vũ Dương Hiến